

Số: 27 /NQ-HĐQT-PTI

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch kinh doanh năm 2020**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM BƯU ĐIỆN**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Bưu điện (PTI) đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện ban hành kèm theo Quyết định số 87<sup>B</sup>/QĐ-PTI-HĐQT ngày 13/9/2016.
- Căn cứ ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng quản trị.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2019**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Nội dung	KH 2019	Ước Thực hiện 2019	
			Số tiền	%/ KH
1	DT từ HĐ KDBH	4,853,000	5,801,647	119.5%
2	Lợi nhuận từ đầu tư và hoạt động khác	146,300	72,523	49.5%
3	Lợi nhuận trước thuế	149,900	133,612	89.1%
4	Lợi nhuận sau thuế	120,420	110,354	91.6%
5	Tỷ lệ Cổ tức	10%	10%	100.0%

**Điều 2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch		Thực hiện	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
A	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>154,731</b>		<b>144,665</b>
1	LNST còn lại năm trước		34,311		34,311
2	LNST năm nay		120,420		110,354
B	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>92,438</b>		<b>91,431</b>

1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1.00%	1,204	1.00%	1,104
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5.00%	6,021	5.00%	5,518
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1.00%	1,204	1.00%	1,104
4	Chia cổ tức cho cổ đông	10.00%	80,396	10.00%	80,396
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1.00%	1,204	1.00%	1,104
6	Trích thưởng Ban lãnh đạo TCT	2.00%	2,408	2.00%	2,207
C	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>		<b>62,293</b>		<b>53,234</b>

**Điều 3. Thông qua Báo cáo về thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2019 và Kế hoạch chi thù lao, thưởng HĐQT, BKS năm 2020 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, trong đó:**

**I. Báo cáo tình hình thực hiện năm 2019**

- 1) Nguồn thù lao được sử dụng để chi cho HĐQT, BKS trong năm tài chính 2019 là 1% lợi nhuận sau thuế, tương đương 1.103.538.992 VND, trong đó:  
 Nguồn thù lao chi cho HĐQT là 843.882.758 VND, tương đương 0,76% LNST  
 Nguồn thù lao chi cho BKS là 259.656.234 VND, tương đương 0,24% LNST
- 2) Tổng số chi phí hoạt động đã chi trả cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách là: 2.264.952.179 VND.
- 3) Tổng số tiền lương, thưởng đã chi cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách là: 1.359.961.600 VND.

**II. Đề xuất mức thù lao, lương thưởng và chi phí cho HĐQT, BKS năm 2020:**

- 1) Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 là: **1% lợi nhuận sau thuế**  
 Hệ số phân phối giữa các thành viên trong HĐQT và BKS do HĐQT quyết định.
- 2) Chi phí cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách: PTI thanh toán chi phí thuê nhà, tiền học phí cho con và các khoản chi phí hoạt động khác theo quy định của Tổng Công ty nhưng không trả lương, thưởng cho Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách.
- 3) Kế hoạch lương, thưởng cho Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách: theo mức quy định của PTI tương đương dải lương áp dụng cho Kế toán trưởng Tổng Công ty. Các khoản chi phí hoạt động khác: Theo quy định của Tổng Công ty.

**Điều 4. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020:**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	TH 2019	Kế hoạch 2020	
			Số tiền	%/ TT
1	DT từ HĐ KDBH	5,801,647	6,350,000	9.5%





2	Lợi nhuận từ đầu tư và hoạt động khác	72,523	126,277	74.1%
3	Lợi nhuận trước thuế	133,612	160,300	20.0%
4	Lợi nhuận sau thuế	110,354	128,740	16.7%
5	Tỷ lệ Cổ tức	10%	10%	0.0%

**Điều 5. Thông qua Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2020:**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019		Kế hoạch 2020	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
<b>A</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>		<b>144,665</b>		<b>185,974</b>
1	LNST còn lại năm trước		34,311		53,234
2	LNST năm nay		110,354		132,740
<b>B</b>	<b>Phương án phân phối LNST</b>		<b>91,431</b>		<b>93,670</b>
1	Trích Quỹ Đầu tư phát triển	1%	1,104	1%	1,327
2	Trích Quỹ Dự trữ bắt buộc	5%	5,518	5%	6,637
3	Trích Quỹ Khen thưởng khách hàng	1%	1,104	1%	1,327
4	Chia cổ tức cho cổ đông	10%	80,396	10%	80,396
5	Chi thù lao HĐQT và BKS	1%	1,104	1%	1,327
6	Trích Quỹ thưởng Ban điều hành	2%	2,207	2%	2,655
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận còn lại chưa phân phối</b>		<b>53,234</b>		<b>92,304</b>

**Điều 6. Điều khoản thi hành.**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Bưu điện có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TLTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Minh Đức**

